

K, ngày 13 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Thành P, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 4, ấp CT, xã Hòa HĐ, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 3, ấp CV, xã DH, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Thành P và chị Dương Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phan Thành P và chị Dương Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Phan Yến N, sinh ngày 06/12/2010 và Phan Thành Đ, sinh ngày 04/3/2013. Anh P và chị H thỏa thuận về con như sau: Giao cháu Phan Yến N và Phan Thành Đ cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi (Cháu Nhi và cháu Đức có nguyện vọng sống chung với chị H). Chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nên không xem xét.

Anh P được quyền thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Anh P tự nguyện nộp toàn bộ là 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh P đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0009033 ngày 19/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Hoàn trả cho anh P số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K;
- CC THA DS h. K;
- UBND xã DH;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Diễm